TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 10-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hóa

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Hữu V, sinh ngày 20-3-1969; tại Hải Phòng, nơi cư trú: Số 22, Gác 2 L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Trịnh Thị B (B), sinh năm 1965, có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06-9-1990, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 36 tháng tù về tội Cướp tài sản công dân (theo bản án phúc thẩm số 86/HSPT); ngày 04-3-1999 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích (theo bản án phúc thẩm số 35/HSPT); ngày 28-4-2005 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (theo bản án sơ thẩm số 36/HSST); ngày 01-10-2008 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (theo bản án sơ thẩm số 77/HSST); bị cáo bị tạm giữ ngày 05-11-2019; tạm giam ngày 14-11-2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Như Q, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn N 2, xã AT, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng

Bà Nguyễn Thị V, vắng mặt tại phiên tòa.

Ông Nguyễn Trung N, vắng mặt tại phiên tòa.

Ông Đỗ Đình H, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04-11-2019, bị cáo Trần Hữu V đi bằng xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, BKS: 14P6-4642 từ nhà tại số 22 gác 2 L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng sang Bệnh viện K với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến Bệnh viện K, bị cáo gửi xe đối diện cổng chính Bệnh viện, sau đó bị cáo sang quán nước gần cổng chính uống nước chè, đến khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo vào phòng đầu tiên của Khoa mắt Bệnh viện và nằm ở giường ngoài cùng sát cửa, trong phòng có khoảng 5,6 người, bị cáo ngủ đến khoảng 17 giờ thì dậy, bị cáo đi đến đầu giường của một nam bệnh nhân, cách giường bị cáo nằm khoảng 2,3 giường, người đàn ông này vừa mổ mắt xong đang nằm nghỉ, bị cáo có nhấc đầu người đàn ông đó dịch sang một bên. Bị cáo thấy một chiếc điện thoại màu đen không rõ loại gì, bị cáo cầm điện thoại của người đàn ông đó đút vào túi quần bên phải và đi ra ngoài. Bị cáo ra nhà gửi xe, lấy xe ra đến cửa thì bị lực lượng bảo về Bệnh viện giữ lại, sau đó cơ quan Công an đến làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 28/KL-ĐG ngày 06-11-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung A20; Imei: 357648105417534/01; Imei2: 357649105417532/01, chiếc điện thoại được mua ngày 05-7-2019 với giá 4.190.000 đồng, tại thời điểm ngày 04-11-2019 có giá trị là: 3.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSKA ngày 18-02-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Trần Hữu V phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSKA ngày 18-02-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Trần Hữu V phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu V mức án từ 18-24 tháng tù; về dân sự: Không; vật chứng: Không; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như nội dung vụ án nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận, tại Khoa mắt Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung A20; Imei: 357648105417534/01; Imei2: 357649105417532/01, tại thời điểm ngày 04-11-2019 có giá trị là: 3.000.000 đồng của ông Nguyễn Như Q. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hữu V đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nhân thân: Ngày 06-9-1990, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 36 tháng tù về tội Cướp tài sản công dân (theo bản án phúc thẩm số 86/HSPT); ngày 04-3-1999 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích (theo bản án phúc thẩm số 35/HSPT); ngày 28-4-2005 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (theo bản án sơ thẩm số 36/HSST); ngày 01-10-2008 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (theo bản án sơ thẩm số 77/HSST) các tiền án này đều đã được xóa án tích, tuy nhên bị cáo có một nhân thân xấu, vì vậy cần xử lý nghiêm.

[6] Tiền án, tiền sự: Không.

[7] Tình tiết tăng nặng: Không.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

[9] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công án quận K ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 cho ông Nguyễn Như Q; trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS: 14P6-4642 cho anh Nguyễn Hoàng A, qua điều tra xác minh chiếc xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Hoàng A là con riêng của vợ bị cáo, anh Nguyễn Hoàng A không biết việc bị cáo sử chiếc xe này để trộm cắp tài sản.

[12] Lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[13] Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu V 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" thời hạn tù tính từ ngày 05-11-2019

Dân sự: Không.

Vật chứng của vụ án: Không.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận K;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thị Nhân